
CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán bởi

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

MỤC LỤC

<u>Nội dung</u>	<u>Trang</u>
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 5
Báo cáo kiểm toán độc lập	6 - 7
Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán	8 - 42
<i>Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2015</i>	8 - 11
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp năm 2015</i>	12
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp năm 2015</i>	13 - 14
<i>Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2015</i>	15 - 38
<i>Phụ lục 1: Chi tiết các khoản nợ xấu và trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	39
<i>Phụ lục 02: Chi tiết các khoản nợ khó đòi đã xử lý</i>	40 - 42



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng tiền thân là Công ty Cổ phần Cơ điện Hà Giang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1003000001 đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 10 năm 2001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp. Ngày 03 tháng 10 năm 2008 Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã đã được cấp 16 giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật, bổ sung ngành nghề kinh doanh, đổi tên và tăng vốn điều lệ của Công ty. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần thay đổi lần thứ 16 số 5100165283 được phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Giang cấp ngày 08 tháng 5 năm 2012.

Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 16: 96.354.560.000 VND

Trụ sở chính

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
Điện thoại: (84-219) 388 22 04
Fax: (84-219) 388 22 04
Email: info@giaiphong.com.vn
Mã số thuế: 5 1 0 0 1 6 5 2 8 3

Các chi nhánh:

Tên chi nhánh	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng (Tên cũ: Chi nhánh Công ty Cổ phần Cơ điện Hà Giang tại Hà Nội)	Số 539 đường Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội Mã số chi nhánh: 5100165283 – 001
Chi nhánh Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng – Nhà máy Ô tô Giải Phóng	Khu Kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang Mã số chi nhánh: 5100165283 – 002
Chi nhánh Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng – (Tỉnh Hà Giang)	1608/3A Quốc lộ 1A, Khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh Mã số chi nhánh: 5100165283 – 003

Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất mô tô, xe máy;
- Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng;
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý mua bán hàng hóa;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng nhà máy điện (thủy điện, nhiệt điện, phong điện);
- Khai thác quặng sắt;
- Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ;
- Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh phân bón;

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (không bao gồm môi giới định giá bất động sản);
- Cho thuê xe có động cơ. Chi tiết: Dịch vụ cho thuê xe;
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết Khách sạn;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu;
- Sản xuất sản phẩm thuốc lá;
- Sản xuất linh kiện điện tử;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan;
- Đại lý du lịch;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế cải tạo, đóng mới phương tiện cơ giới đường bộ. Cải tạo, đóng mới phương tiện cơ giới đường bộ;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Sản xuất xe có động cơ;
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác./.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này (từ trang 08 đến trang 42).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2015 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, quản lý của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo tổng hợp này bao gồm:

Hội đồng quản trị

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Cương	Chủ tịch
Ông Trần Ngọc Tuấn	Ủy viên
Ông Hà Thanh Hải	Ủy viên
Ông Phạm Nguyên Hoàng	Ủy viên
Bà Đinh Thị Ngân	Ủy viên

Ban Kiểm soát

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Lê Thùy Dương	Trưởng ban
Bà Vũ Lan Hồng	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Minh Phương	Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Cương	Tổng Giám đốc
Ông Đoàn Quốc Khánh	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Nguyên Hoàng	Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NVT) đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 là năm tài chính thứ năm Công ty tiếp tục bị lỗ, số lỗ năm 2015 là 7.963.968.106 VND và khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 178.041.353.592 VND đã vượt quá Vốn đầu tư của chủ sở hữu. Ngoài ra tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 112.572.988.038 VND. Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã tìm kiếm sự hỗ trợ của các bên thứ ba, được thực hiện dưới hình thức cho vay, cam kết duy trì hoặc cung cấp bổ sung nguồn vốn vay. Ngày 31 tháng 12 năm 2015 khoản vay Ông Nguyễn Hà Đức số tiền 20.310.278.243 VND và Ông Nguyễn Cương 3.750.000.000 VND với thời hạn trên 12 tháng đã được giải ngân. Ngoài ra, Bà Nguyễn Thị Nga cam kết hỗ trợ tài chính cho Công ty bằng cách bảo lãnh các khoản nợ vay thông qua việc thế chấp các sổ tiền gửi tiết kiệm của Bà Nga cho đến khi Công ty có khả năng trả nợ. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định chưa có bất kỳ dự định nào cho việc dừng hoạt động của Công ty trong nhiều năm tới. Do vậy, Báo cáo tài chính Tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 vẫn được lập dựa trên giả thiết Công ty hoạt động kinh doanh liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Cương

Ngày 24 tháng 3 năm 2016



Kết nối - Phát triển

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT
NHANTAMVIET AUDITING COMPANY

Số : 0110.01/2015/NVT-BCTC
Ngày : 24 tháng 3 năm 2016

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP **Về Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2015**

Kính gửi : **Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng, được lập ngày 24 tháng 3 năm 2016 từ trang 08 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu lập kế hoạch và thực hiện để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Trụ Sở Chính:

Số 187 đường Nguyễn Lương Bằng, P. Quang Trung, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại Hà Nội:

47 Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh:

Tòa nhà Hoàng Anh Safomec- 7/1 Thành Thái, P. 14, Q. 10, TP. Hồ Chí Minh

Chi nhánh tại TP. Hải Phòng:

K3/125, Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ nhưng chúng tôi muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính tổng hợp về việc khoản lỗ thuần của đơn vị trong năm 2015 là 7.963.968.106 VND và khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 178.041.353.592 VND đã vượt quá Vốn đầu tư của chủ sở hữu. Ngoài ra tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 112.572.988.038 VND. Những điều kiện này chỉ ra sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể gây ra sự nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của công ty.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Phó Tổng Giám đốc

Kiểm toán viên



Hồ Xuân Hè

GCNĐKHNTK số: 1603-2014-124-1

Nguyễn Thị Tuyết

GCNĐKHNTK số: 1475-2016-124-1

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		54.219.216.718	46.181.228.379
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	686.880.813	681.315.106
1. Tiền	111		686.880.813	681.315.106
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		8.019.473.633	7.701.982.407
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	7.341.043.622	6.796.619.706
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	398.204.183	381.348.423
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	50.000.000	20.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	6.337.446.429	6.476.995.807
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(6.107.220.601)	(5.972.981.529)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		43.890.627.117	36.429.360.105
1. Hàng tồn kho	141	V.7	46.200.612.635	38.923.370.488
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.309.985.518)	(2.494.010.383)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.622.235.155	1.368.570.761
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	8.617.426
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.622.235.155	1.355.894.876
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	4.058.459
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		55.860.044.502	58.589.413.388
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		44.000.000	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215	V.8	44.000.000	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		25.907.091.271	29.396.104.893
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	25.907.091.271	29.396.104.893
<i>Nguyên giá</i>	222		58.215.601.626	58.215.601.626
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(32.308.510.355)	(28.819.496.733)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		142.555.273	142.555.273
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	142.555.273	142.555.273
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		29.742.466.140	29.023.583.801
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.11	29.742.466.140	29.023.583.801
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		23.931.818	27.169.421
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	23.931.818	27.169.421
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		110.079.261.220	104.770.641.767

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		190.982.584.998	177.709.997.439
I. Nợ ngắn hạn	310		166.792.204.756	158.402.129.649
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	14.575.842.615	15.135.481.429
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	23.140.147.296	15.319.516.259
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	1.111.785.204	2.232.485.441
4. Phải trả người lao động	314		346.833.981	78.531.908
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	54.909.322.939	44.069.727.624
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	1.771.683.619	417.515.766
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	69.558.106.419	80.287.565.927
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19	1.378.482.683	861.305.295
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		24.190.380.242	19.307.867.790
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.20	130.101.999	130.101.999
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.21	24.060.278.243	19.177.765.791
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		(80.903.323.778)	(72.939.355.672)
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	(80.903.323.778)	(72.939.355.672)
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		96.354.560.000	96.354.560.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		96.354.560.000	96.354.560.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		783.469.814	783.469.814
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(178.041.353.592)	(170.077.385.486)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(170.077.385.486)	(158.017.229.075)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(7.963.968.106)	(12.060.156.411)
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		110.079.261.220	104.770.641.767

Kế toán trưởng



Đinh Thị Ngân

Lập, ngày 24 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Nguyễn Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	137.848.268.270	61.260.149.666
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	107.090.909
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		137.848.268.270	61.153.058.757
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	122.682.075.288	54.522.910.623
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		15.166.192.982	6.630.148.134
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	122.385.138	59.275.505
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	16.239.740.164	10.901.167.103
Trong đó: chi phí lãi vay	23		15.032.377.985	10.356.764.297
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	2.289.574.241	2.137.219.302
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	4.731.313.943	6.277.693.999
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(7.972.050.228)	(12.626.656.765)
11. Thu nhập khác	31	VI.7	135.553.244	727.273.726
12. Chi phí khác	32	VI.8	127.471.122	160.773.372
13. Lợi nhuận khác	40		8.082.122	566.500.354
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.963.968.106)	(12.060.156.411)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(7.963.968.106)	(12.060.156.411)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	(827)	(1.252)
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		-	-

Kế toán trưởng



Đinh Thị Ngân

Lập, ngày 24 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Nguyễn Cương

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	(7.963.968.106)	(12.060.156.411)
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	3.489.013.622	3.873.104.376
- Các khoản dự phòng	03	467.391.595	1.093.961.991
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	672.739.958	295.895.946
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(13.392.885)	(630.882.733)
- Chi phí lãi vay	06	15.032.377.985	10.356.764.297
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	11.684.162.169	2.928.687.466
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(729.559.705)	3.949.395.727
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(7.277.242.147)	(8.127.050.261)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	7.808.700.512	22.063.109.949
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	11.855.029	72.597.045
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.121.628.715)	(2.398.822.221)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	4.000.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	10.376.287.143	18.491.917.705
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	-	(453.496.591)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	727.272.727
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(150.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	76.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	13.392.885	59.275.505
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(60.607.115)	333.051.641

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-		-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền thu từ đi vay	33		92.859.173.767		32.740.905.783
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(103.169.288.088)		(52.040.968.582)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-		-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>(10.310.114.321)</i>		<i>(19.300.062.799)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		5.565.707		(475.093.453)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	681.315.106		1.156.408.559
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-		-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	686.880.813		681.315.106

Kế toán trưởng

Đinh Thị Ngân

Lập, ngày 24 tháng 3 năm 2016

Tổng Giám đốc



Nguyễn Cương

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Năm 2015

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất
- Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất kinh doanh phụ tùng, lắp ráp xe gắn máy hai bánh, ô tô tải nhẹ, xe chở khách.
- Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường:** 12 tháng

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm kế toán năm**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số TT200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số TT200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.
- Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chung trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính**
Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).
- Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và tương đương tiền**
Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, để

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Nguyên tắc kế toán các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn trên 3 năm.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Tăng hoặc giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong năm.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

6. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất năm khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	20
Máy móc và thiết bị	10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6-8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3-5

7. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

8. Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong năm theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

9. Nguyên tắc kế toán nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ, được theo dõi chi tiết theo năm hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với người mua. Khoản phải trả này gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác (trong giao dịch nhập khẩu ủy thác).

Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

10. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đi vay và chi phí lãi vay

Phản ánh các khoản tiền vay, nợ thuê tài chính và tình hình thanh toán các khoản tiền vay, nợ thuê tài chính của doanh nghiệp.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Các khoản có thời gian trả nợ hơn 12 tháng kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính được trình bày là vay và nợ thuê tài chính dài hạn. Các khoản đến hạn trả trong vòng 12 tháng tiếp theo kể từ thời điểm lập Báo cáo tài chính, được trình bày là vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn để có kế hoạch chi trả.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Chi phí lãi vay của khoản vay để góp vốn vào đầu tư dự án được ghi nhận vào giá vốn của khoản đầu tư

11. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền lãi vay phải trả phát sinh từ các khoản vay của đơn vị.

12. Nguồn vốn kinh doanh

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

13. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu cũng như quyền quản lý hàng hoá, thành phẩm đó được chuyển giao cho người mua, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

14. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán phản ánh giá trị giá vốn của sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ.

15. Nguyên tắc kế toán chi phí tài chính

Phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái....

16. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá, chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...).

17. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi (từ năm 2006 đến năm 2009) và giảm 50% trong 5 năm tiếp theo (từ năm 2010). Trong thời gian ưu đãi thuế Công ty được áp dụng mức thuế suất 15% trên thu nhập chịu thuế.

18. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ.

Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày cuối năm. Việc xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ cuối năm được thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư TT200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính. Cụ thể như sau:

- Trong giai đoạn sản xuất, kinh doanh, kể cả việc đầu tư xây dựng để hình thành tài sản cố định của doanh nghiệp đang hoạt động, chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ sẽ được hạch toán vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm tài chính.
- Khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái do việc đánh giá lại số dư cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm, số chênh lệch còn lại được hạch toán vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm.

Đối với việc đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính thì thực hiện theo tỷ giá mua vào (đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản) hoặc tỷ giá bán ra (đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả) của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (là ngân hàng đơn vị giao dịch nhiều nhất) tại thời điểm lập báo cáo tài chính.

Tỷ giá sử dụng để qui đổi tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015:

- Tỷ giá mua: 22.450 VND/USD
- Tỷ giá bán: 22.540 VND/USD

19. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Công ty phân loại các tài sản tài chính thành các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Tài sản tài chính được phân loại là ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh nếu được nắm giữ để kinh doanh hoặc được xếp vào nhóm phản ánh theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tài sản tài chính được phân loại vào nhóm chứng khoán nắm giữ để kinh doanh nếu:

- Được mua hoặc tạo ra chủ yếu cho mục đích bán lại trong thời gian ngắn;
- Công ty có ý định nắm giữ nhằm mục đích thu lợi ngắn hạn;
- Công cụ tài chính phái sinh (ngoại trừ các công cụ tài chính phái sinh được xác định là một hợp đồng bảo lãnh tài chính hoặc một công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và có năm đáo hạn cố định mà Công ty có ý định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

20. **Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu**

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, trừ nợ phải trả liên quan đến thuê mua tài chính và trái phiếu chuyển đổi được ghi nhận theo giá phân bổ, các khoản nợ phải trả tài chính khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị phân bổ được xác định bằng giá trị ghi nhận ban đầu của nợ phải trả tài chính trừ đi các khoản hoàn trả gốc, cộng hoặc trừ các khoản phân bổ lũy kế tính theo phương pháp lãi suất thực tế của phần chênh lệch giữa giá trị ghi nhận ban đầu và giá trị đáo hạn, trừ đi các khoản giảm trừ

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

(trực tiếp hoặc thông qua việc sử dụng một tài khoản dự phòng) do giảm giá trị hoặc do không thể thu hồi.

Phương pháp lãi suất thực tế là phương pháp tính toán giá trị phân bổ của một hoặc một nhóm nợ phải trả tài chính và phân bổ thu nhập lãi hoặc chi phí lãi trong năm có liên quan. Lãi suất thực tế là lãi suất chiết khấu các luồng tiền ước tính sẽ chi trả hoặc nhận được trong tương lai trong suốt vòng đời dự kiến của công cụ tài chính hoặc ngắn hơn, nếu cần thiết, trở về giá trị ghi sổ hiện tại thuần của nợ phải trả tài chính.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

22. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh mục V và VIII.1

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	80.902.590	13.795.781
Tiền gửi ngân hàng	605.978.223	667.519.325
Cộng	<u>686.880.813</u>	<u>681.315.106</u>

2. Phải thu ngắn hạn khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>4.795.057.367</i>	<i>5.049.759.450</i>
Công ty Cổ phần Ô tô Yuejin Việt Nam	4.795.057.367	5.049.759.450
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>2.545.986.255</i>	<i>1.746.860.256</i>
Công ty Cổ phần Thương mại Công nghiệp Ô tô Hải Phòng	813.699.996	58.699.996
Cty TNHH Ô tô Thành Tâm	402.565.959	402.565.958
Doanh nghiệp Tư nhân Hùng Tuyển	90.522.525	90.522.525
Các khách hàng khác	1.239.197.775	1.195.071.777
Cộng	<u>7.341.043.622</u>	<u>6.796.619.706</u>

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>398.204.183</i>	<i>381.348.423</i>
Công ty Luật Hưng Giang	125.000.000	125.000.000
Công ty TNHH Trường Thịnh	99.964.550	-
Công ty Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội	60.000.000	60.000.000
Các khách hàng khác	113.239.633	196.348.423
Cộng	<u>398.204.183</u>	<u>381.348.423</u>

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Là khoản cho nhân viên vay với lãi suất 0% thời hạn vay dưới 12 tháng.

5. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>5.700.034.500</i>	<i>5.700.034.500</i>
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Long Giang	5.700.034.500	5.700.034.500
<i>Khoản chi hộ</i>	<i>32.500.000</i>	<i>32.500.000</i>
<i>Phải thu tiền dự án Nhà ở cao tầng tại khu đất N02 - T2</i>	<i>5.667.534.500</i>	<i>5.667.534.500</i>
<i>Phải thu các đơn vị và cá nhân khác</i>	<i>637.411.929</i>	<i>776.961.307</i>
Ông Nguyễn Văn Chiến	420.000.000	420.000.000
Tạm ứng	165.086.651	304.636.029
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	52.325.278	52.325.278
Cộng	<u>6.337.446.429</u>	<u>6.476.995.807</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Dự phòng phải thu các bên liên quan</i>	4.795.057.367	5.049.759.450
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	4.795.057.367	5.049.759.450
<i>Dự phòng phải thu các đơn vị và cá nhân khác</i>	1.312.163.234	923.222.079
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đại Á Châu	138.217.050	138.217.050
Ông Đỗ Đình Tuấn	96.933.650	96.933.650
Ông Đào Hồng Minh	68.251.650	68.251.650
Ông Lê Trung Kiên	19.702.500	19.702.500
Ông Cán Văn Minh	71.963.000	71.963.000
Ông Cán Đình Phong	64.013.650	64.013.650
Ông Nguyễn Hữu Chính	44.140.579	44.140.579
Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Hùng Tuyển	90.522.525	-
Ông Nguyễn Thành Sơn	18.880.000	-
Ông Nguyễn Văn Dũng	86.255.650	-
Công ty TNHH Ô tô Thành Tâm	193.282.980	-
Ông Nguyễn Văn Chiến	420.000.000	420.000.000
Cộng	<u>6.107.220.601</u>	<u>5.972.981.529</u>

7. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Nguyên liệu, vật liệu	16.302.921.654	(1.398.953.780)	3.202.050.866	(1.398.953.780)
Công cụ, dụng cụ	64.091.000	-	-	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	730.063.320	-	22.143.298.550	-
Thành phẩm	10.786.795.374	-	671.501.811	-
Hàng hóa	6.215.143.477	-	6.710.660.247	-
Hàng gửi bán	12.101.597.810	(911.031.738)	6.195.859.014	(1.095.056.603)
Cộng	<u>46.200.612.635</u>	<u>(2.309.985.518)</u>	<u>38.923.370.488</u>	<u>(2.494.010.383)</u>

8. Phải thu về cho vay dài hạn

Là khoản cho nhân viên vay với lãi suất 0% thời hạn vay trên 12 tháng.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

9. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	27.676.649.624	29.418.679.183	780.323.675	339.949.144	58.215.601.626
Tăng trong năm	-	-	-	-	-
Giảm trong năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	27.676.649.624	29.418.679.183	780.323.675	339.949.144	58.215.601.626
Trong đó: đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng	109.903.379	493.184.312	689.414.584	199.321.873	1.491.824.148
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	10.402.004.917	17.376.054.295	757.360.038	284.077.483	28.819.496.733
Tăng do khấu hao trong năm	1.393.838.888	2.045.630.454	30.303.030	19.241.250	3.489.013.622
Phân loại lại tài sản	-	56.581.818	(56.581.818)	-	-
Số cuối năm	11.795.843.805	19.478.266.567	731.081.250	303.318.733	32.308.510.355
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	17.274.644.707	12.042.624.888	22.963.637	55.871.661	29.396.104.893
Số cuối năm	15.880.805.819	9.940.412.616	49.242.425	36.630.411	25.907.091.271

Một số tài sản cố định hữu hình có nguyên giá và giá trị còn lại theo số sách lần lượt là 57.095.328.807 VND và 25.821.218.436 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho khoản vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Hồng Hà

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản Thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Là chi phí xây dựng cơ bản dở dang mở rộng công trình Nhà máy ô tô Giải Phóng.

11. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Đầu tư vào Dự án khu đô thị Hà Tây (Ủy thác đầu tư qua công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Long Giang) ^(a)	29.524.266.140	28.805.383.801
Đầu tư vào dự án xây dựng khu nhà ở xã hội và kinh doanh tại xứ đồng Cửa Đình - Ủy Trên, thôn Khoan Tế, xã Đa Tốn - Gia Lâm ^(b)	218.200.000	218.200.000
Cộng	<u>29.742.466.140</u>	<u>29.023.583.801</u>

^(a) Khoản đầu tư theo hợp đồng ủy thác đầu tư số 01/2008/UTDT/EMC-LG ngày 4 tháng 2 năm 2008 giữa Công ty Cổ phần Cơ điện Hà Giang (nay là Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng) với Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Long Giang về việc ủy thác đầu tư dự án khu đô thị mới Monaco Garden tại khu đô thị mới Bắc Quốc Oai – Hà Tây. Theo đó Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng được quyền khai thác 20% diện tích của dự án và được chuyển nhượng 20% vốn cổ phần, hưởng toàn bộ quyền liên quan đến số cổ phần sở hữu tại Công ty Quản lý. Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015 Công ty Quản lý chưa được thành lập.

^(b) Khoản đầu tư theo hợp đồng hợp tác đầu tư số 02/2011/HĐ-HTĐT ngày 11 tháng 5 năm 2011 giữa các bên và tỷ lệ gồm Công ty Cổ phần tập đoàn Đầu tư Long Giang 20%, Công ty Cổ phần xây dựng Trường Yên 10%, Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển bất động sản Thành Nam 20%, Công ty TNHH Đường Hà Nội - Hưng Yên 30%, Công ty Cổ phần Ô tô Giải Phóng 20%, về việc các bên cùng nhau góp vốn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở xã hội và kinh doanh tại xứ đồng Cửa Đình-Ủy Trên, thôn Khoan Tế, xã Đa Tốn - Gia Lâm - Hà Nội. Theo đó các bên cùng nhau góp vốn để lập một quỹ chung gọi là Quỹ Dự án do Công ty Cổ phần tập đoàn Đầu tư Long Giang quản lý. Tổng số tiền huy động Quỹ này của đợt 1 là 1.000.000.000 VND, Công ty cổ phần Ô tô Giải Phóng góp 200.000.000 VND, lãi vay vốn hóa là 18.200.000 VND.

12. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	23.931.818	15.057.797
Chi phí sửa chữa tài sản	-	12.111.624
Cộng	<u>23.931.818</u>	<u>27.169.421</u>

13. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>14.575.842.615</i>	<i>15.135.481.429</i>
China Fan Group Import and Export	13.306.535.663	13.331.760.000
Công ty TNHH Sơn Liên Hợp	496.164.774	496.164.774
Các đối tượng khác	773.142.178	1.307.556.655
Cộng	<u>14.575.842.615</u>	<u>15.135.481.429</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**14. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	23.140.147.296	15.319.516.259
Công ty TNHH Ô Tô Đông Hải	12.958.750.831	6.365.448.112
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Phú Mẫn	5.092.153.648	-
Công ty TNHH MTV Ô Tô Tam Bình	2.337.670.199	4.604.162.515
Công ty Cổ phần Việt Hà	1.379.745.746	1.379.745.746
Các đối tượng khác	1.371.826.872	2.970.159.886
Cộng	<u>23.140.147.296</u>	<u>15.319.516.259</u>

15. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.011.044.454	1.345.810.853	2.466.511.090	890.344.217
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	11.705.309.146	11.705.309.146	-
Thuế xuất, nhập khẩu	-	9.289.309.210	9.289.309.210	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	186.494.597	-	-	186.494.597
Thuế thu nhập cá nhân	33.513.850	-	-	33.513.850
Các loại thuế khác	1.432.540	-	-	1.432.540
Cộng	<u>2.232.485.441</u>	<u>22.340.429.209</u>	<u>23.461.129.446</u>	<u>1.111.785.204</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

*Thuế thu nhập doanh nghiệp (Xem thuyết minh IV.17)**Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	725.112.500	548.987.500
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam – Phải trả tiền lãi vay	-	213.587.500
Ông Nguyễn Cương - Phải trả tiền lãi vay	675.112.500	335.400.000
Bà Nguyễn Thị Nga – Phải trả tiền mượn tài sản	50.000.000	-
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	54.184.210.439	43.520.740.124
Tiền lãi vay ngân hàng phải trả	53.952.411.156	43.237.602.275
Tiền lãi vay phải trả đơn vị khác	231.799.283	283.137.849
Cộng	<u>54.909.322.939</u>	<u>44.069.727.624</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**17. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	92.621.090	92.621.090
Ông Nguyễn Cương	92.621.090	92.621.090
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	1.679.062.529	324.894.676
Kinh phí công đoàn	8.226.837	8.226.837
Bảo hiểm xã hội	-	8.106.838
Bảo hiểm y tế	7.429.290	7.429.290
Bảo hiểm thất nghiệp	3.206.456	3.206.456
Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.660.199.946	297.925.255
<i>Phải trả China Fan Group Import and Export</i>	<i>1.642.348.155</i>	<i>280.073.464</i>
<i>Phải trả phải nộp khác</i>	<i>17.851.791</i>	<i>17.851.791</i>
Cộng	<u>1.771.683.619</u>	<u>417.515.766</u>

18. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Vay ngắn hạn ngân hàng</i>	69.558.106.419	80.287.565.927
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Hồng Hà	45.274.000.000	46.004.000.000
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh Đông Đa	6.042.610.430	6.837.819.538
Ngân hàng TMCP Quốc tế - Chi nhánh Đông Đa	8.741.496.389	9.287.821.389
Ngân hàng TMCP Liên Việt – Chi nhánh Đông Đô	5.000.000.000	5.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	4.499.999.600	13.157.925.000
Cộng	<u>69.558.106.419</u>	<u>80.287.565.927</u>

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Tăng do CLTG cuối năm</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn cá nhân bên liên quan	-	700.000.000		700.000.000	-
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn – Chi nhánh Hồng Hà	46.004.000.000	6.200.000.000		6.930.000.000	45.274.000.000
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh Đông Đa	6.837.819.538	-	315.003.558	1.110.212.666	6.042.610.430
Ngân hàng TMCP Quốc tế - Chi nhánh Đông Đa	9.287.821.389	-	353.675.000	900.000.000	8.741.496.389
Ngân hàng TMCP Liên Việt – Chi nhánh Đông Đô	5.000.000.000	-	-	-	5.000.000.000
Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	13.157.925.000	52.826.806.600	-	61.484.732.000	4.499.999.600
Cộng	<u>80.287.565.927</u>	<u>59.726.806.600</u>	<u>668.678.558</u>	<u>71.124.944.666</u>	<u>69.558.106.419</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**19. Dự phòng phải trả**

Dự phòng nợ phải trả ngắn hạn liên quan đến bảo hành sản phẩm hàng hóa.

20. Phải trả dài hạn khác

Là khoản nhận ký quỹ của các đại lý.

21. Vay và nợ dài hạn

Là khoản vay các tổ chức và cá nhân, chi tiết số phát sinh như sau

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Vay dài hạn bên liên quan</i>	3.750.000.000	4.635.000.000
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	-	385.000.000
Ông Nguyễn Cương	3.750.000.000	4.250.000.000
<i>Vay dài hạn cá nhân khác</i>	20.310.278.243	14.542.765.791
Ông Nguyễn Hà Đức	20.310.278.243	14.542.765.791
Cộng	24.060.278.243	19.177.765.791

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền lãi vay nhập gốc	Số tiền vay đã trả trong năm	Giảm do bù trừ công nợ	Số cuối năm
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	385.000.000	-	-	385.000.000	-	-
Ông Nguyễn Cương	4.250.000.000	-	-	500.000.000	-	3.750.000.000
Ông Nguyễn Hà Đức	14.542.765.791	33.132.367.167	3.840.036.294	31.159.343.422	45.547.587	20.310.278.243
Cộng	19.177.765.791	33.132.367.167	3.840.036.294	32.044.343.422	45.547.587	24.060.278.243

22. Vốn chủ sở hữu**Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	96.354.560.000	783.469.814	(158.017.229.075)	(60.879.199.261)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	(12.060.156.411)	(12.060.156.411)
Số dư cuối năm trước	96.354.560.000	783.469.814	(170.077.385.486)	(72.939.355.672)
Số đầu năm nay	96.354.560.000	783.469.814	(170.077.385.486)	(72.939.355.672)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	(7.963.968.106)	(7.963.968.106)
Số dư cuối năm nay	96.354.560.000	783.469.814	(178.041.353.592)	(80.903.323.778)

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn góp của các cổ đông, thành viên	96.354.560.000	96.354.560.000
Thặng dư vốn cổ phần	783.469.814	783.469.814
Cộng	<u>97.138.029.814</u>	<u>97.138.029.814</u>

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	9.635.456	9.635.456
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	9.635.456	9.635.456
- Cổ phiếu phổ thông	9.635.456	9.635.456
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	9.635.456	9.635.456
- Cổ phiếu phổ thông	9.635.456	9.635.456
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

23. Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tài sản thuê ngoài	-	-
Tài sản nhận giữ hộ	-	-
Ngoại tệ các loại	-	-
Kim khí quý, đá quý	-	-
Nợ khó đòi đã xử lý	5.865.497.927	5.738.026.828
Cộng	<u>5.865.497.927</u>	<u>5.738.026.828</u>

Chi tiết các khoản nợ khó đòi đã xử lý được trình bày tại phụ lục số 02.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng doanh thu	137.848.268.270	61.260.149.666
- Doanh thu bán hàng hóa	1.993.133.203	14.113.636.360
- Doanh thu bán thành phẩm	135.855.135.067	47.146.513.306
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	107.090.909
- Hàng bán bị trả lại	-	107.090.909
Doanh thu thuần	<u>137.848.268.270</u>	<u>61.153.058.757</u>
- Doanh thu thuần bán hàng hóa	1.993.133.203	14.113.636.360
- Doanh thu thuần bán thành phẩm	135.855.135.067	47.039.422.397

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hàng hóa đã bán	1.814.356.099	12.427.976.463
Giá vốn của thành phẩm đã bán	121.051.744.054	43.116.017.232
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(184.024.865)	(1.021.083.072)
Cộng	<u>122.682.075.288</u>	<u>54.522.910.623</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	-	51.064.218
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	13.392.885	8.211.287
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	108.992.253	-
Cộng	<u>122.385.138</u>	<u>59.275.505</u>

4. Chi phí hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	15.032.377.985	10.356.764.297
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	-	248.506.860
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	672.739.958	295.895.946
Chi phí mượn tài sản đảm bảo	534.622.221	-
Cộng	<u>16.239.740.164</u>	<u>10.901.167.103</u>

5. Chi phí bán hàng

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí dịch vụ mua ngoài	483.704.525	1.095.097.745
Chi phí bảo hành sản phẩm	1.135.142.027	-
Chi phí bằng tiền khác	670.727.689	1.042.121.557
Cộng	<u>2.289.574.241</u>	<u>2.137.219.302</u>

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	2.402.987.871	1.700.429.624
Chi phí đồ dùng văn phòng	35.146.694	61.327.784
Chi phí khấu hao tài sản cố định	97.740.589	196.292.289
Chi phí dự phòng	134.239.072	2.115.045.063
Chi phí dịch vụ mua ngoài	436.443.465	314.009.149
Các chi phí bằng tiền khác	1.624.756.252	1.890.590.090
Cộng	<u>4.731.313.943</u>	<u>6.277.693.999</u>

7. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Xử lý công nợ	135.553.244	999
Thanh lý tài sản cố định	-	727.272.727
Cộng	<u>135.553.244</u>	<u>727.273.726</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại của TSCĐ thanh lý	-	155.665.499
Truy thu, phạt chậm nộp thuế	-	5.107.862
Xử lý công nợ phải thu khó đòi	127.471.099	-
Xử lý công nợ nhỏ lẻ	23	11
Cộng	<u>127.471.122</u>	<u>160.773.372</u>

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	128.446.203.988	24.202.038.620
Chi phí nhân công	5.633.066.684	3.495.429.624
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.489.013.622	3.837.938.117
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.289.629.761	1.804.603.001
Chi phí dự phòng	(49.785.793)	1.093.961.991
Chi phí khác	3.831.574.790	2.961.211.647
Cộng	<u>144.639.703.052</u>	<u>37.395.183.000</u>

10. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(7.963.968.106)	(12.060.156.411)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(7.963.968.106)	(12.060.156.411)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	9.635.456	9.635.456
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>(827)</u>	<u>(1.252)</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Các giao dịch không bằng tiền

Trong năm Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay nhập gốc	3.840.036.294	4.557.381.353
Tiền gốc vay trả qua bù trừ công nợ	45.547.587	60.680.845
Cộng	<u>3.885.583.881</u>	<u>4.618.062.198</u>

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty và các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Hội đồng quản trị		
Vay thành viên Hội đồng quản trị	700.000.000	-
Trả tiền vay Hội đồng quản trị	1.200.000.000	500.000.000
Phải trả tiền mượn tài sản	534.622.221	-
Tiền mượn tài sản đã trả	484.622.221	-
Phải trả tiền lãi vay	339.712.500	830.875.000
Tiền lãi vay đã trả	-	495.475.000

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền vay dài hạn phải trả	3.750.000.000	4.250.000.000
Tiền lãi vay phải trả	675.112.500	335.400.000
Tiền mượn tài sản phải trả	50.000.000	-
Phải trả khác	92.621.090	92.621.090
Cộng nợ phải trả	4.567.733.590	4.678.021.090

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập Ban lãnh đạo	1.681.055.720	690.112.690
Cộng	1.681.055.720	690.112.690

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	Góp vốn đầu tư
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Long Giang	Cổ đông sáng lập

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	426.114.583	1.523.587.500
Thanh toán gốc vay	385.000.000	1.310.000.000
Lãi tiền vay dự trả	41.114.583	213.587.500
Bù trừ công nợ phải thu với lãi vay phải trả	254.702.083	-

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	4.795.057.367	5.648.346.950
Phải thu tiền hàng	4.795.057.367	5.049.759.450
Phải trả tiền vay	-	385.000.000
Tiền lãi còn phải trả	-	213.587.500
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Long Giang	5.700.034.500	5.700.034.500
Phải thu tiền dự án Nhà ở cao tầng tại khu đất N02 - T2	5.667.534.500	5.667.534.500
Phải thu các khoản chi hộ	32.500.000	32.500.000

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

2. Chi phí lãi vay vốn hóa

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay vốn hóa cho các khoản vay riêng biệt	718.882.339	4.557.381.353
Cộng	<u>718.882.339</u>	<u>4.557.381.353</u>

3. Thông tin về bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh.

Lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực lắp ráp: Là hoạt động về sản xuất lắp ráp xe.
- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: Hoạt động chủ yếu là kinh doanh các loại xe tải nặng.

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	<u>Lĩnh vực lắp ráp ô tô</u>	<u>Lĩnh vực kinh doanh thương mại</u>	<u>Cộng</u>
Năm nay			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	135.855.135.067	1.993.133.203	137.848.268.270
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giữa các bộ phận	-	-	-
Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	<u>135.855.135.067</u>	<u>1.993.133.203</u>	<u>137.848.268.270</u>
Chi phí theo bộ phận	120.867.719.189	1.814.356.099	122.682.075.288
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	14.987.415.878	178.777.104	15.166.192.982
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(7.020.888.184)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			8.145.304.798
Doanh thu hoạt động tài chính			122.385.138
Chi phí tài chính			(16.239.740.164)
Thu nhập khác			135.553.244
Chi phí khác			(127.471.122)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			<u>(7.963.968.106)</u>
Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác			<u>31.909.091</u>
Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn			<u>3.524.160.316</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực lắp ráp ô tô	Lĩnh vực kinh doanh thương mại	Cộng
Số cuối năm			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	37.675.483.640	6.215.143.477	43.890.627.117
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.608.429.899	23.597.305	1.632.027.204
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			64.556.606.899
Tổng tài sản			110.079.261.220
Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận	1.378.482.683	-	1.378.482.683
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	37.170.658.492	545.331.419	37.715.989.911
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			151.888.112.404
Tổng nợ phải trả			190.982.584.998

Khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị sổ sách		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	686.880.813	681.315.106	686.880.813	681.315.106
Phải thu khách hàng	1.653.823.021	823.638.177	1.653.823.021	823.638.177
Các khoản phải thu khác	6.011.446.429	6.496.995.807	6.011.446.429	6.496.995.807
Cộng	8.352.150.263	8.001.949.090	8.352.150.263	8.001.949.090
Nợ phải trả tài chính				
Vay và nợ	93.618.384.662	99.465.331.718	93.618.384.662	99.465.331.718
Phải trả người bán	14.575.842.615	15.135.481.429	14.575.842.615	15.135.481.429
Các khoản phải trả khác	58.536.425.221	45.557.182.592	58.536.425.221	45.557.182.592
Cộng	166.730.652.498	160.157.995.739	166.730.652.498	160.157.995.739

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty sử dụng phương pháp và giả định sau để ước tính giá trị hợp lý:

- Giá trị hợp lý của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng ngắn hạn, các khoản phải thu khách hàng, phải trả cho người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác tương đương giá trị sổ sách của các khoản mục này do những công cụ này có kỳ hạn ngắn.
- Giá trị hợp lý của các khoản phải thu và cho vay có lãi suất cố định hoặc thay đổi được đánh giá dựa trên các thông tin như lãi suất, rủi ro, khả năng trả nợ và tính chất rủi ro liên quan đến khoản nợ. Trên cơ sở đánh giá này Công ty ước tính dự phòng cho phần có khả năng không thu hồi được.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán được niêm yết trên thị trường chứng khoán là giá công bố giao dịch tại ngày kết thúc năm tài chính. Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết được ước tính bằng các phương pháp định giá phù hợp.

5. Tài sản đảm bảo

Tài sản thế chấp cho đơn vị khác

Công ty đã thế chấp tài sản cố định hữu hình và hàng tồn kho để đảm bảo cho các khoản vay của ngân hàng (xem thuyết minh số V.8). Thông tin về việc thế chấp tài sản cho đơn vị khác như sau:

<u>Tài sản thế chấp</u>	<u>Giá trị sổ sách</u>	<u>Điều khoản và điều kiện thế chấp</u>
Số cuối năm		
Nhà cửa vật kiến trúc	15.880.805.819	Tài sản cố định là nhà cửa vật kiến trúc và máy móc thiết bị đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn - Chi nhánh Hồng Hà
Máy móc thiết bị	9.940.412.616	
Cộng	<u>25.821.218.436</u>	

6. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đơn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

7. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Cộng
Số cuối năm			
Vay và nợ	69.558.106.419	24.060.278.243	93.618.384.662
Phải trả cho người bán	14.575.842.615	-	14.575.842.615
Các khoản phải trả khác	58.406.323.222	130.101.999	58.536.425.221
Cộng	142.540.272.256	24.190.380.242	166.730.652.498
Số đầu năm			
Vay và nợ	80.287.565.927	19.177.765.791	99.465.331.718
Phải trả cho người bán	15.135.481.429	-	15.135.481.429
Các khoản phải trả khác	45.427.080.593	130.101.999	45.557.182.592
Cộng	140.850.127.949	19.307.867.790	160.157.995.739

8. **Rủi ro thị trường**

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Các phân tích về độ nhạy trình bày dưới đây được lập trên cơ sở giá trị các khoản nợ thuần, tỷ lệ giữa các khoản nợ có lãi suất cố định và các khoản nợ có lãi suất thả nổi là không thay đổi.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để có được các lãi suất có lợi nhất và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

Mức thay đổi lãi suất sử dụng để phân tích được giả định trên điều kiện có thể quan sát được của thị trường hiện tại.

9. **Khả năng hoạt động liên tục**

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 là năm tài chính thứ năm Công ty tiếp tục bị lỗ, số lỗ năm 2015 là 7.963.968.106 VND và khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 178.041.353.592 VND đã vượt quá Vốn đầu tư của chủ sở hữu. Ngoài ra tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 112.572.988.038 VND. Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đã tìm kiếm sự hỗ trợ của các bên thứ ba, được thực hiện dưới hình thức cho vay, cam kết duy trì hoặc cung cấp bổ sung nguồn vốn vay. Ngày 31 tháng 12 năm 2015 khoản vay Ông Nguyễn Hà Đức số tiền 20.310.278.243 VND và Ông Nguyễn Cường 3.750.000.000 VND với thời hạn trên 12 tháng đã được giải ngân. Ngoài ra, Bà Nguyễn Thị Nga cam kết hỗ trợ tài chính cho Công ty bằng cách bảo lãnh các khoản nợ vay thông qua việc thế chấp các sổ tiền gửi tiết kiệm của Bà Nga cho đến khi Công ty có khả năng trả nợ. Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty khẳng định chưa có bất kỳ dự định nào cho việc dừng hoạt động của Công ty trong nhiều năm tới. Do vậy, Báo cáo tài chính Tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 vẫn được lập dựa trên giả thiết Công ty hoạt động kinh doanh liên tục.

10. Thông tin so sánh

Số liệu so sánh là Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Một số chỉ tiêu đầu năm trên Bảng cân đối Kế toán đã được Công ty phân loại lại cho phù hợp với hướng dẫn lập và trình bày Báo cáo tài chính theo quy định của Thông tư TT200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính. Cụ thể:

Mã số	Số liệu theo BCTC năm 2014 đã được kiểm toán			Số liệu sau điều chỉnh
		Điều chỉnh thuần		
Bảng cân đối kế toán				
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	-	20.000.000	20.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	6.192.359.778	284.636.029	6.476.995.807
Tài sản ngắn hạn khác	155	304.636.029	(304.636.029)	-

Lập ngày 24 tháng 3 năm 2016

Kế toán trưởng

Đinh Thị Ngân

Tổng Giám đốc



Nguyễn Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản Thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Phụ lục 01: Chi tiết các khoản nợ xấu và trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi

	Số cuối năm		Số đầu năm			
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Dự phòng	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Dự phòng
Phải thu tiền bán hàng		5.896.503.581	5.687.220.601		5.941.922.684	5.552.981.529
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	Quá hạn trên 3 năm	4.795.057.367	4.795.057.367	Quá hạn trên 3 năm	5.049.759.450	5.049.759.450
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đại Á Châu	Quá hạn trên 3 năm	138.217.050	138.217.050	Quá hạn trên 3 năm	138.217.050	138.217.050
Ông Đỗ Đình Tuấn	Quá hạn trên 3 năm	96.933.650	96.933.650	Quá hạn trên 3 năm	96.933.650	96.933.650
Ông Đào Hồng Minh	Quá hạn trên 3 năm	68.251.650	68.251.650	Quá hạn trên 3 năm	68.251.650	68.251.650
Ông Lê Trung Kiên	Quá hạn trên 3 năm	19.702.500	19.702.500	Quá hạn trên 3 năm	19.702.500	19.702.500
Ông Cán Văn Minh	Quá hạn trên 3 năm	71.963.000	71.963.000	Quá hạn trên 3 năm	71.963.000	71.963.000
Ông Cán Đình Phong	Quá hạn trên 3 năm	64.013.650	64.013.650	Quá hạn trên 3 năm	64.013.650	64.013.650
Ông Nguyễn Hữu Chính	Quá hạn trên 3 năm	44.140.579	44.140.579	Quá hạn trên 3 năm	44.140.579	44.140.579
Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Hùng Tuyền	Quá hạn trên 3 năm	90.522.525	90.522.525		90.522.525	-
Ông Nguyễn Thành Sơn	Quá hạn trên 3 năm	18.880.000	18.880.000		18.880.000	-
Ông Nguyễn Văn Dũng	Quá hạn trên 3 năm	86.255.650	86.255.650		86.255.650	-
Công ty TNHH Ô tô Thành Tâm	Quá hạn dưới 2 năm	362.565.959	181.282.980		362.565.959	-
Công ty TNHH Ô tô Thành Tâm	Quá hạn dưới 1 năm	40.000.000	12.000.000		40.000.000	-
Phải thu khác		420.000.000	420.000.000		420.000.000	420.000.000
Ông Nguyễn Văn Chiến	Quá hạn trên 3 năm	420.000.000	420.000.000	Quá hạn trên 3 năm	420.000.000	420.000.000
Tổng cộng		6.316.503.581	6.107.220.601		6.571.205.663	5.972.981.529

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản Thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**Phụ lục 02: Chi tiết các khoản nợ khó đòi đã xử lý**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Nguyên nhân xóa nợ	Giá trị	Nguyên nhân xóa nợ
Công ty TNHH An Lộc Phát	1.269.090.442	Công nợ không có khả năng thu hồi	1.269.090.442	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Năm châu Duy Nhất	23.001.998	Công nợ không có khả năng thu hồi	23.001.998	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ An Phúc	68.708.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	68.708.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Bảo Long	141.336.617	Công nợ không có khả năng thu hồi	141.336.617	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Cơ Điện Việt Nam	196.980.411	Công nợ không có khả năng thu hồi	196.980.411	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Đìn	8.947.423	Công nợ không có khả năng thu hồi	8.947.423	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Đại Phát Hăng	274.507.222	Công nợ không có khả năng thu hồi	274.507.222	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Ô tô Quốc Thịnh	146.491.504	Công nợ không có khả năng thu hồi	146.491.504	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Hoàng Long Hiệp	43.797.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	43.797.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Doanh nghiệp Ô tô Hoàng Hải	184.527.248	Công nợ không có khả năng thu hồi	184.527.248	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Hoàng Nam	29.612.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	29.612.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Kim Hoàng Hào	14.300.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	14.300.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Hoàng Lợi	149.812.931	Công nợ không có khả năng thu hồi	149.812.931	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Thương mại CN ô tô Hải Phòng	51.245.501	Công nợ không có khả năng thu hồi	51.245.501	Công nợ không có khả năng thu hồi
Doanh nghiệp tư nhân Hồng Quân	224.313.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	224.313.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Doanh nghiệp tư nhân Hùng Tuyển	466.953.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	466.953.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Ô tô Huynh Đệ	78.574.840	Công nợ không có khả năng thu hồi	78.574.840	Công nợ không có khả năng thu hồi
Hợp tác xã Kim Thi	2.000.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	2.000.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Lâm Việt	23.693.500	Công nợ không có khả năng thu hồi	23.693.500	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thương mại Minh Hoàng	1.950.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	1.950.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH MTV Thái Bình	197.546.940	Công nợ không có khả năng thu hồi	197.546.940	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Nam Mai	15.460.696	Công nợ không có khả năng thu hồi	15.460.696	Công nợ không có khả năng thu hồi

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**Phụ lục 02: Chi tiết các khoản nợ khó đòi đã xử lý**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Nguyên nhân xóa nợ	Giá trị	Nguyên nhân xóa nợ
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Ngọc Hà	9.278.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	9.278.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Ngọc Khánh	33.396.498	Công nợ không có khả năng thu hồi	33.396.498	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Ngọc Hùng	61.815.250	Công nợ không có khả năng thu hồi	61.815.250	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phương Nam	9.889.001	Công nợ không có khả năng thu hồi	9.889.001	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Quảng Lợi	31.925.500	Công nợ không có khả năng thu hồi	31.925.500	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thép Đại Phát	26.091.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	26.091.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Thạnh Đức	6.500.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	6.500.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Ô tô Thành Nam	4.666.100	Công nợ không có khả năng thu hồi	4.666.100	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Thành Đô	23.384.999	Công nợ không có khả năng thu hồi	23.384.999	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Ô tô Thành Tâm	101.356.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	101.356.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thiên Phú	496.948.022	Công nợ không có khả năng thu hồi	496.948.022	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH XNK Thương mại Tấn Đạt	65.721.999	Công nợ không có khả năng thu hồi	65.721.999	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thịnh Hưng	176.344.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	176.344.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Ô tô Tuấn Nam Trang	493.337.810	Công nợ không có khả năng thu hồi	493.337.810	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tân Quang	3.800.001	Công nợ không có khả năng thu hồi	3.800.001	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Trường Hà	4.673.500	Công nợ không có khả năng thu hồi	4.673.500	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Trung Tỷ	10.482.249	Công nợ không có khả năng thu hồi	10.482.249	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty TNHH Trung Sơn	13.059.600	Công nợ không có khả năng thu hồi	13.059.600	Công nợ không có khả năng thu hồi
Doanh nghiệp tư nhân Trọng Thiện	74.636.547	Công nợ không có khả năng thu hồi	74.636.547	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Cổ phần Yuejin Việt Nam	420.000.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	420.000.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Chu Tuấn Anh	2.411.309	Công nợ không có khả năng thu hồi	2.411.309	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Lê Quốc Dân	3.842.319	Công nợ không có khả năng thu hồi	3.842.319	Công nợ không có khả năng thu hồi

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ GIẢI PHÓNG

Địa chỉ: Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy, xã Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**Phụ lục 02: Chi tiết các khoản nợ khó đòi đã xử lý**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Nguyên nhân xóa nợ	Giá trị	Nguyên nhân xóa nợ
Ông Lý Trường Hải	4.573.100	Công nợ không có khả năng thu hồi	4.573.100	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Nguyễn Đức Triều	2.936.550	Công nợ không có khả năng thu hồi	2.936.550	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Nguyễn Xuân Dương	4.740.100	Công nợ không có khả năng thu hồi	4.740.100	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Nguyễn Công Hải	5.680.500	Công nợ không có khả năng thu hồi	5.680.500	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Nguyễn Quang Tuyến	5.146.099	Công nợ không có khả năng thu hồi	5.146.099	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Nguyễn Văn Thịnh	405.998	Công nợ không có khả năng thu hồi	405.998	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Nguyễn Văn Tĩnh	800.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	800.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Phạm Tiến Lực	3.647.940	Công nợ không có khả năng thu hồi	3.647.940	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Hoàng Thị Mến Thương	9.660.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	9.660.000	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Trần Thị Thu Hiền	4.852.412	Công nợ không có khả năng thu hồi	4.852.412	Công nợ không có khả năng thu hồi
Ông Vương Công Điền	8.988.540	Công nợ không có khả năng thu hồi	8.988.540	Công nợ không có khả năng thu hồi
Công ty Xăng dầu Hà Giang	2.223.891	Công nợ không có khả năng thu hồi	-	
Công ty TNHH Tư vấn Chất lượng và Phát triển Công nghệ	76.000.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	-	
Trung tâm Tư vấn Kiến trúc Xây dựng	45.000.000	Công nợ không có khả năng thu hồi	-	
Ông Ngô Văn Mùi	4.247.208	Công nợ không có khả năng thu hồi	-	
Đối tượng khác	185.612	Công nợ không có khả năng thu hồi	185.612	Công nợ không có khả năng thu hồi
Tổng cộng	<u>5.865.497.927</u>		<u>5.738.026.828</u>	

